|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****THỊ XÃ BUÔN HỒ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /ĐA-UBND | *Buôn Hồ, ngày tháng năm 2023* |
|  |  |
|  DỰ THẢO |  |

**ĐỀ ÁN**

**Đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng**

**trên địa bàn thị xã Buôn Hồ - Đợt 3 năm 2023**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Đặc điểm tình hình**

**a) Vị trí địa lý, thành phần dân tộc**

Thị xã Buôn Hồ nằm ở phía Đông Bắc của thành phố Buôn Ma Thuột, cách thành phố Buôn Ma Thuột 40 km về  phía Đông Bắc, chạy dọc theo Quốc lộ 14. Phía Đông giáp huyện Krông Năng, EaKar, phía Tây giáp huyện Cư M’Gar, phía Nam giáp huyện Krông Pắc, phía Bắc giáp huyện Krông Búk. Thị xã có diện tích tự nhiên 28.205,89 ha, trong đó đất nông nghiệp chiếm trên 89%, được chia thành 12 đơn vị hành chính, gồm 7 phường và 5 xã với 123 thôn, buôn, tổ dân phố; dân số 113.086 người, gồm 22 dân tộc cùng chung sống; trên địa bàn có 04 tôn giáo chủ yếu là Công giáo, Phật giáo, Cao đài và Tin lành với 55.092 tín đồ, chiếm 48,71% dân số.

 **b) Quá trình phát triển thị xã Buôn Hồ**

Thị xã Buôn Hồ được thành lập theo Nghị định số 07/NĐ-CP ngày 23/12/2008 của Chính phủ về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã thuộc huyện Krông Búk; điều chỉnh địa giới hành chính huyện Krông Búk để thành lập thị xã Buôn Hồ, thành lập các phường trực thuộc thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk. Sau gần 15 năm xây dựng và phát triển, thị xã Buôn Hồ đã đạt nhiều thành tựu trên nhiều lĩnh vực, phát huy vai trò của một đô thị có vị trí trung tâm cửa ngõ phía Bắc của tỉnh.

Trong những năm qua, thị xã đã tập trung nhiều giải pháp đồng bộ và quyết liệt để thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đề ra. Tổng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) từ năm 2020 đến nay ước thực hiện 30.694,8 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 7,9%/năm (NQ 10% trở lên). Tập trung lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thị xã Buôn Hồ đến năm 2045, lập các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; điều chỉnh quy hoạch xây dựng nông thôn 05 xã; đến nay, tỷ lệ phủ quy hoạch phân khu đạt 68,78%; quy hoạch xây dựng chi tiết đạt 8% diện tích đất xây dựng đô thị. Song song với lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội cũng được chính quyền thị xã quan tâm đầu tư, phát triển. Tăng cường xã hội hóa giáo dục, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất trường học và trang thiết bị phục vụ dạy học, đến nay tỷ lệ phòng học kiên cố hóa ước đạt 93%; tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt 60,71%. Tập trung chỉ đạo nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn, tính đến hết năm 2022 tỷ lệ bao phủ BHYT đạt 84,65%. Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa đạt 90,7%; thôn, buôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa đạt 97,56%.

Bên cạnh đó thị xã đang thúc đẩy phát triển du lịch thành ngành kinh tế quan trọng của địa phương; khuyến khích, hỗ trợ tối đa để hình thành các khu du lịch như: Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Đèo Hà Lan, Khu du lịch sinh thái văn hóa Buôn Tring, Thác Drai Êga, Đồn điền Rossi,... gắn với đầu tư, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, danh lam, thắng cảnh để phát triển du lịch sinh thái, du lịch văn hóa…

Xây dựng thị xã Buôn Hồ “Giàu đẹp, sinh thái, văn minh, nghĩa tình” là một trong những nhiệm vụ mà thị xã đang quyết tâm thực hiện theo Kết luận 1400-KL/TU ngày 6/6/2023 của Thị ủy Buôn Hồ về Hội nghị kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025.

**Sau gần 15 năm thành lập trên cơ sở chia tách từ huyện Krông Buk cũ, thị xã Buôn Hồ đã mang dáng vóc của đô thị giàu đẹp - văn minh, hướng đến phát triển toàn diện, trở thành đô thị loại III vào năm 2025 theo tinh thần Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 8/12/2017 của Tỉnh ủy về tiếp tục xây dựng và phát triển thị xã Buôn Hồ đến năm 2020, định hướng đến năm 2025** và Chương trình số 17-CTr/TU ngày 15/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Buôn Hồ về xây dựng thị xã Buôn Hồ trở thành đô thị loại III vào năm 2025.

**2. Sự cần thiết xây dựng Đề án**

**a) Thực trạng các tuyến đường và công trình công cộng**

Thị xã Buôn Hồ đã 2 lần thực hiện việc đặt tên đường vào năm 2003 và năm 2011, đã đặt được 233 tên đường (Cụ thể năm 2003: 50 tuyến đường, năm 2011: 183 tuyến đường). Tuy nhiên trải qua việc chia tách địa giới hành chính và việc xây dựng, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch xây dựng thị xã từ năm 2003 đến nay. Qua rà soát kiểm tra thực trạng có một số tuyến đường đã được đặt tên ở lần 1 không còn phù hợp với quy hoạch xây dựng đã phê duyệt. Bên cạnh đó, việc đặt tên đường lần 2 thị xã Buôn Hồ ban hành Nghị quyết là chưa đúng thẩm quyền theo quy định tại Nghị định số 91/2005/NĐ-CP, ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng.

Hiện nay, do nhu cầu phát triển đô thị ngày càng nhanh, hệ thống giao thông, công trình công cộng được nâng cấp mở rộng và xây dựng nên nhiều tuyến đường, công trình công cộng chưa được đặt tên gây ảnh hưởng đến công tác quản lý hành chính, các hoạt động sản xuất, kinh doanh, giao dịch kinh tế, văn hóa, xã hội.

**b)** **Sự cần thiết xây dựng Đề án**

Việc đặt, đổi tên đường, phố nhằm sắp xếp lại một cách có hệ thống tên đường trên địa bàn thị xã Buôn Hồ, phù hợp với quy hoạch chung xây dựng thị xã; phục vụ công tác quản lý, đầu tư xây dựng cở sở hạ tầng kỹ thuật, kết cấu giao thông đường bộ, chỉnh trang đô thị. Đồng thời, nhằm góp phần thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, công tác quản lý hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa xã hội; có ý nghĩa góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, nâng cao tình yêu quê hương đất nước và lòng tự hào dân tộc và thể hiện nếp sống văn minh của đô thị.

Đối với Quảng trường thị xã: Đây là địa điểm tổ chức các sự kiện chính trị, văn hóa - thể thao đồng thời là địa điểm vui chơi, giải trí, thể dục thể thao của Nhân dân trên địa bàn thị xã. Công trình được xây dựng và hoàn thiện vào năm 2022 nhưng hiện chưa được đặt tên.

Đối với Hồ ông Diễn (tên người dân thường gọi): Đây là địa điểm được Quy hoạch nằm trong Khu đô thị Đông Nam; Được quy hoạch là đất cây xanh công viên, có kiến trúc cảnh quan phù hợp với khu Đô thị. Định hướng sẽ trở thành điểm du lịch, vui chơi giải trí trên địa bàn thị xã.

Vì vậy, việc đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Buôn Hồ - Đợt 3 năm 2023 là hết sức cần thiết, phù hợp với sự phát triển của thị xã. Đồng thời, công nhận 179 tuyến đường đã được đặt lần 2 để đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật hiện hành và không làm xáo trộn công tác quản lý đô thị, công tác quản lý hành chính, cũng như các tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao dịch kinh tế, văn hóa xã hội.

**3. Căn cứ xây dựng Đề án**

*- Nghị định số 91/2005/NĐ-CP, ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;*

*- Nghị định số*[*11/2010/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/giao-thong-van-tai/nghi-dinh-11-2010-nd-cp-quan-ly-bao-ve-ket-cau-ha-tang-giao-thong-duong-bo-101495.aspx)*ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;*

*- Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT, ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về việc Hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP;*

*- Công văn số 2847/UBND-KGVX, ngày 07/4/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc tham mưu nội dung đề nghị của UBND thị xã Buôn Hồ;*

*- Quyết định số 91/QĐ-UBND, ngày 17/01/2023 của UBND thị xã về Ban hành Chương trình công tác của UBND thị xã năm 2023*;

*- Công văn số 3113/UBND-KGVX, ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc đặt, đổi trên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Buôn Hồ;*

*- Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 21/4/2023 của UBND thị xã Buôn Hồ về triển khai xây dựng Đề án đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Buôn Hồ - Đợt 3 năm 2023;*

*- Căn cứ vào sự phát triển kinh tế - xã hội và công tác quy hoạch quản lý đô thị của thị xã Buôn Hồ.*

**II. NGUYÊN TẮC ĐẶT TÊN TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG**

1. **Nguyên tắc chung:**

1.1. Áp dụng theo nguyên tắc chung quy định tại Nghị định số 91/2005/NĐ- CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng; Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ- CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ (sau đây viết tắt là Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT, ngày 20 tháng 3 năm 2006).

1.2. Các tuyến đường trên địa bàn thị xã được xây dựng theo quy hoạch đô thị, đã xác định được điểm đầu của đường (ưu tiên hướng từ bắc vào nam, từ đông sang tây), có dân cư sinh sống và hạ tầng đường bộ được thi công cơ bản thì được xem xét đặt tên.

1.3. Các công trình công cộng trên địa bàn thị xã được xây dựng theo quy hoạch, có ý nghĩa về chính trị, kinh tế, xã hội.

1.4. Việc đặt mới tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thị xã phải gắn với quy hoạch phát triển đô thị, đảm bảo tính khoa học, lịch sử, văn hóa, ổn định lâu dài, thuận lợi; có sự hài hòa giữa truyền thống và hiện đại, giữa quốc gia và địa phương.

 1.5. Không đặt tên đường hoặc công trình công cộng bằng tên gọi khác nhau của một danh nhân trên địa bàn thị xã; trừ trường hợp được quy định tại Khoản 1, Mục I, Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT, ngày 20 tháng 3 năm 2006.

1.6. Tên đường và công trình công cộng đã quen thuộc trong đời sống Nhân dân; có ý nghĩa về lịch sử, văn hóa, xã hội tại thị xã thì không đổi tên. Trường hợp đường và công trình công cộng đã đặt tên mà xét thấy không có ý nghĩa về lịch sử, văn hóa, xã hội đối với thị xã thì có thể đổi tên, nhưng cần xem xét thận trọng.

1.7. Tùy vào cấp độ, quy mô, vị trí của các tuyến đường và công trình công cộng để nghiên cứu, lựa chọn đặt tên tương ứng với công lao của danh nhân, nhân vật lịch sử; ý nghĩa, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử, địa danh hoặc từ có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa, xã hội. Ưu tiên lựa chọn danh nhân, nhân vật lịch sử là người có nhiều cống hiến cho tỉnh, thị xã, người đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ để đặt tên.

1.8. Tên dùng để đặt tên đường, phố và công trình công cộng nếu là tên của danh nhân, nhân vật lịch sử có tên thường gọi quen thuộc, gắn liền với Nhân dân thì đặt tên thường gọi và phía dưới chú thích tên khai sinh.

 Đối với danh nhân, nhân vật lịch sử người dân tộc thiểu số tại chỗ: Ghi đầy đủ họ và tên (nếu có tên thường gọi quen thuộc gắn liền với Nhân dân thì ghi tên thường gọi và phía dưới chú thích tên khai sinh, ví dụ: Đường Ama Đông (Y Xuân Niê).

1.9. Đối với đường đã được đặt tên nhưng đến kỳ đặt, đổi tên kế tiếp có phát sinh đường mới nối tiếp có chiều dài trên 100m, thì tùy vào quy hoạch để quyết định đặt nối dài hay tên đường mới.

**2. Nguyên tắc cụ thể:**

2.1. Tên đặt cho các tuyến đường và công trình công cộng được lựa chọn từ tên các danh nhân, sự kiện lịch sử, địa danh quen thuộc...

2.2. Việc đặt tên cho các tuyến đường và công trình công cộng trên địa bàn thị xã phải bảo đảm các nguyên tắc sau:

a) Tên các danh nhân, nhân vật lịch sử cùng thời kỳ hoặc cùng lĩnh vực hoạt động được ưu tiên đặt gần nhau, tạo thành các cụm tên đường có liên quan.

b) Chỉ đặt một tên đối với đường dài và thông suốt. Nếu đường quá dài, đường liên phường thì căn cứ vào điều kiện cụ thể, có thể phân đoạn để đặt tên. Khi đường bị ngắt khúc bởi các đường giao nhau thì đoạn kế tiếp có thể được đặt tên khác.

c) Khi đặt tên đường và công trình công cộng phải có bảng ghi tóm tắt ý nghĩa của tên đường, tên công trình công cộng và đặt tại vị trí phù hợp, không ảnh hưởng đến việc sinh hoạt và đi lại của Nhân dân.

d) Đường có điểm đầu, điểm cuối, thông tuyến và theo quy hoạch chung của thị xã.

e) Ngoài ra, việc đặt tên đường cần quan tâm đến các yếu tố tâm lý, tình cảm của người dân, nhất là tên phải dễ nhớ, dễ thuộc, dễ gọi, quen gọi.

**III. NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

**1. Các tuyến đường cần đổi tên:** Không có

**2. Các tuyến đường cần bỏ tên:** 02 tuyến đường

- Đường Trần Cao Vân, phường An Lạc. Lý do Đường nằm trong quy hoạch HC-DV nhưng đã điều chỉnh, không còn kết nối với đường Phan Kiệm, chiều dài ngắn (80m), dân cư ít (có 3 hộ dân). Đề xuất chuyển thành hẻm đường Hùng Vương, theo ý kiến của Phòng Quản lý đô thị thị xã.

- Đường Nguyễn Hữu Thọ, phường An Bình. Lý do: Không phù hợp với quy hoạch HC-DV, dân cư thưa thớt (có 7 hộ dân), đường hẹp, càng vào sâu đường càng hẹp, khó giải tỏa.Đề xuấtchuyển thành hẻm đường Hùng Vương theo ý kiến của UBND phường An Bình

**3. Các tuyến đường cần đặt tên mới:** 34 tuyến đường

- Phường An Lạc : 23 tuyến đường

- Phường Thống Nhất : 05 tuyến đường

- Phường Đạt Hiếu : 05 tuyến đường

- Phường Bình Tân: 01 tuyến đường

**4. Công nhận 179/183 tuyến đường đã có trên cơ sở đặt tên lần 2**

- Phường Đạt Hiếu: 24 tuyến đường

- Phường An Bình: 09 tuyến đường

- Phường An Lạc: 22 tuyến đường

- Phường Thiện An: 19 tuyến đường

- Phường Đoàn Kết: 11 tuyến đường

- Phường Thống Nhất: 58 tuyến đường

- Phường Bình Tân: 36 tuyến đường

**5. Đặt tên công trình công cộng:** (02 công trình)

- Quảng trường thị xã: Đề nghị đặt tên là Quảng trường Buôn Hồ.

- Hồ Ông Diễn (tên Nhân dân thường gọi): Đề nghị đặt tên là Hồ An Lạc.

**6. Gắn biển tên đường, vị trí gắn biển**

**6.1. Gắn biển tên**

Ủy ban nhân dân thị xã Buôn Hồ thực hiện việc gắn biển tên đường và công trình công cộng trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thị xã có hiệu lực, đồng thời phải công bố và phổ biến rộng rãi cho Nhân dân biết.

**6.2. Quy cách và vị trí gắn biển tên đường**

- Kích thước: Hình chữ nhật 50cm x 30cm.

- Màu sắc: Xanh lam sẫm, đường viền trắng rộng 0.5cm cách mép ngoài của biển từ 3cm đến 3,5 cm, bốn góc đường viền uốn cong đều vào bên trong.

- Chất liệu: Sắt tráng men hoặc nhôm lá dập, sơn chất liệu phản quang.

- Chữ viết trên biển: Kiểu chữ in hoa không có chân, màu trắng; từ đường ở dòng trên, từ tên đường ở dòng dưới, và có cỡ chữ to hơn dòng trên. Trên biển có logo thị xã và mã QR code.

- Vị trí gắn biển: Biển được gắn ở đầu, ở cuối đường hoặc phố, và các điểm giao nhau với đường khác.

- Biển được gắn trên đầu cột sắt đường kính tối thiểu 10cm, được chôn vững chắc, khoảng cách từ mặt đất đến đầu cột cao khoảng 250cm, vị trí cột ở gần mép góc vuông vỉa hè của hai đường giao nhau. Hai biển tên đường hai đường giao nhau gắn trên một cột, hướng biển tên đường song song với đường tương ứng.

**7. Quy trình đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng**

- Chỉ đạo các phường rà soát lập danh sách các tuyến đường, công trình công cộng đề nghị đặt, đổi tên.

- Tổ chức khảo sát các tuyến đường, công trình công cộng theo danh sách đề nghị của các phường. Lập danh sách các tuyến đường, công trình công cộng đủ điều kiện đề nghị đặt, đổi tên đợt 3, năm 2023.

- Lập danh sách tên danh nhân, sự kiện lịch sử, địa danh... để dùng đặt tên.

- Họp Ban soạn thảo “Đề án đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Buôn Hồ - Đợt 3 năm 2023.

- Họp Hội đồng tư vấn đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Buôn Hồ - Đợt 3 năm 2023.

- Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, các cơ quan chuyên môn, các tổ chức Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể thị xã, các nhà nghiên cứu và công bố công khai dự kiến đặt tên đường, công trình công cộng trên Cổng thông tin điện tử thị xã.

- Tổng hợp ý kiến của Nhân dân, các cơ quan chuyên môn, các tổ chức Đảng, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể thị xã, các nhà nghiên cứu khoa học.

- Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ đặt tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Buôn Hồ - Đợt 3 năm 2023; tổ chức xin ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân thị xã, Ban Thường vụ Thị ủy cho ý kiến trước khi trình Hội đồng tư vấn tỉnh (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan Thường trực) thẩm định.

**8. Hồ sơ đề nghị đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng**

- Tờ trình đề nghị thẩm định Đề án đặt, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Buôn Hồ - Đợt 3 năm 2023.

- Đề án đặt, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Buôn Hồ - Đợt 3 năm 2023 (kèm danh mục tên dự kiến đặt cho đường và công trình công cộng; tóm tắt tiểu sử, ý nghĩa tên (thuyết minh), vị trí, điểm đầu, điểm cuối, chiều dài, chiều rộng, lộ giới, kết cấu mặt đường, vị trí, quy mô công trình công cộng).

- Sơ đồ vị trí đường và công trình công cộng đề nghị đặt, đổi tên.

- Báo cáo tổng hợp kết quả lấy ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể, cá nhân liên quan và Nhân dân vào những nội dung được lấy ý kiến (kèm theo biên bản).

**9. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí được chi từ nguồn ngân sách của thị xã.

**IV. TIÊU CHÍ ĐẶT TÊN ĐƯỜNG, PHỐ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nhóm** | **Tiêu chí đường** | **Tiêu chí lựa chọn tên** | **Ghi chú** |
| 1 | Nhóm 1 | Đường có chiều rộng từ 20m trở lên, dài từ 700m trở lên (theo quy hoạch) | - Lãnh đạo Đảng, Nhà nước tiêu biểu- Chính trị gia tiêu biểu  | 02 tuyến |
| 2 | Nhóm 2 | Đường có chiều rộng từ 18m đến dưới 20m, dài từ 500m trở lên (theo quy hoạch) | - Lãnh đạo, anh hùng lực lượng vũ trang tiêu biểu của tỉnh Đắk Lắk- Danh nhân, nhân sỹ các thời kỳ có tầm ảnh hưởng lớn. | 07 tuyến |
| 3 | Nhóm 3 | Các tuyến đường còn lại | - Danh nhân, nhân sỹ các thời kỳ | 25 tuyến |

**V. TÓM TẮT TIỂU SỬ CÁC DANH NHÂN DÙNG ĐẶT, ĐỔI TÊN ĐƯỜNG, PHỐ VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ BUÔN HỒ - ĐỢT 3 NĂM 2023 *(Có danh sách, tiểu sử kèm theo).***

Trên đây là Đề án đặt, đổi tên đường, phố và công trình công cộng trên địa bàn thị xã Buôn Hồ - Đợt 3 năm 2023. Kính trình Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng cấp tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH** |
| - UBND tỉnh;- Sở VHTTDL;- TT Thị ủy;- TT HĐND thị xã;- CT, các PCT UBND thị xã;- Lưu: VT,VHTT. | **Đặng Gia Duẩn** |